|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH QUẢNG NAM**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**    (*Đề gồm có 02 trang*) | **KIỂM TRA CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2021-2022**  **Môn: HÓA HỌC - Lớp 9**  Thời gian: 45 phút *(không kể thời gian giao đề)*     |  | | --- | | **MÃ ĐỀ: B** | |

*Cho nguyên tử khối: H = 1; C = 12; O = 16.*

*Họ, tên học sinh:................................................................. Số báo danh:.....................*

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM *(5,0 điểm)***

**Câu 1.** Chất nào sau đây là hiđrocacbon?

**A.** C4H6. **B.** CH3Cl. **C.** CaC2. **D.** C2H6O.

**Câu 2.** Khối lượng (*gam*) của 0,2 mol C2H4 là

**A.** 2,6. **B.** 5,6. **C.** 2,8. **D.** 5,2.

**Câu 3.** Chất nào sau đây có tính axit yếu?

**A.** CH3COOH. **B.** C6H12O6 (*glucozơ*). **C.** C2H5OH. **D.** C2H2.

**Câu 4**. Axit axetic **không** tác dụng được với

**A.** Na2CO3. **B.** NaOH.

**C.** C2H5OH (*H2SO4 đặc, t0*). **D.** Cu.

**Câu 5.** Trong cùng điều kiện nhiệt độ, áp suất, thể tích không khí (*chứa 20% oxi về thể tích*) tối thiểu (*lít*) cần dùng để đốt cháy hoàn toàn 1,60 lít etilen là

**A.** 1,60. **B.** 4,80. **C.** 24,00. **D.** 0,96.

**Câu 6.** Chất nào sau đây được dùng để làm cồn đốt?

**A.** CH4. **B.** C2H4. **C.** CH3COOH. **D.** C2H5OH.

**Câu 7.** Chu kỳ 3 của bảng hệ thống tuần hoàn gồm bao nhiêu nguyên tố?

**A.** 2. **B.** 6. **C.** 8. **D.** 18.

**Câu 8.** Phân tử xenlulozơ **không** chứa nguyên tử

**A.** C. **B.** H. **C.** N. **D.** O.

**Câu 9.** Đun nóng dung dịch protein sẽ xảy ra hiện tượng

**A.** cháy khét. **B.** đông tụ. **C.** thủy phân. **D.** bay hơi.

**Câu 10.** Phát biểu nào sau đây đúng?

**A.** Các hiđrocacbon chỉ có liên kết đơn dễ tham gia phản ứng cộng.

**B.** Ở điều kiện thường, etilen là chất khí, không màu, ít tan trong nước.

**C.** Axtilen cháy trong oxi dư cho ngọn lửa có nhiệt độ tương đối thấp.

**D.** Hỗn hợp gồm một thể tích metan và hai thể tích etilen là hỗn hợp nổ mạnh.

**Câu 11:** Nguyên tử của nguyên tố X có 3 lớp electron, trong đó lớp ngoài cùng có 2 electron. Trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học, X thuộc

**A.** chu kỳ 3, nhóm III. **B.** chu kỳ 2, nhóm III.

**C.** chu kỳ 3, nhóm II. **D.** chu kỳ 2, nhóm I.

**Câu 12.** Cho 24,0 gam CH3COOH tác dụng với 13,8 gam C2H5OH (*xúc tác H2SO4 đặc, đun nóng*), thu được 13,2 gam CH3COOC2H5. Hiệu suất (*%*) của phản ứng tạo este là

**A.** 37,5. **B.** 65,0. **C.** 50,0. **D.** 34,9.

**Câu 13.** Trong các chất sau, chất nào **không** bị thủy phân?

**A.** Glucozơ. **B.** Saccarozơ. **C.** Xenlulozơ. **D.** Tinh bột.

**Câu 14.** Phân tử axetilen có bao nhiêu liên kết đơn?

**A.** 4. **B.** 8. **C.** 6. **D.** 2.

**Câu 15.** Đốt cháy hoàn toàn một lượng saccarozơ trong oxi dư rồi hấp thụ sản phẩm cháy vào dung dịch nước vôi trong (*dư*), hiện tượng nào sau đây đúng?

**A.** Sủi bọt khí có mùi hắc. **B.** Dung dịch vẩn đục.

**C.** Dung dịch chuyển sang màu vàng. **D.** Xuất hiện kết tủa màu nâu đỏ.

**II/ PHẦN TỰ LUẬN *(5,0 điểm)***

**Câu 1.** **(*3,0 điểm*)**

**a.** Viết công thức phân tử và công thức cấu tạo của axit axetic.

**b.** Hoàn thành các phương trình hóa học sau:

CH≡ CH + ?  Br- CH= CH- Br

nCH2 = CH2  ?

CH4 + O2  ? + H2O

C2H2 + ? C2H4

**Câu 2.** **(*2,0 điểm*)** Lên men m gam glucozơ để điều chế rượu etylic, sinh ra 22,4 lít khí cacbonic (*ở đktc*).

**a.** Viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra.

**b.** Tính khối lượng rượu etylic tạo thành.

**c.** Xác định giá trị của m, biết hiệu suất của quá trình lên men đạt 80%.

--------- **Hết**---------

*(Học sinh được sử dụng bảng tuần hoàn. Giám thị không giải thích gì thêm)*